

Bản án số: **315/2019/HS-PT**

Ngày: 25-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các thẩm phán: Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Võ Ngọc Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 278/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo Nguyễn Phan Chí H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 312/2019/HS-ST ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phan Chí H (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam. Sinh năm 1984, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp 4, xã Th, huyện V, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Con ông: Nguyễn Phan L, sinh năm 1960. Con bà: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1967. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 02/01/2019, đến ngày 10/01/2019 được trả tự do. Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 51 ngày 10/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phan Chí H là người nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2019, H đến khu vực ngã tư Hàng Xanh thuộc quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mua 02 gói ma túy tổng hợp của người đàn ông tên B (Không rõ lai lịch) với giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng)/gói để sử dụng. Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 02/01/2019, H cất giấu 02 gói ma túy trên trong túi áo đang mặc và đi bộ đến khu phố 1, phường B, thành phố B thì gặp Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển số 60X4-0780 đi trên đường. H nhờ L chở H về nhà, L đồng ý nhưng không biết H cất giấu ma túy trong người. L điều khiển xe mô tô biển số 60X4-0780 chở H đi đến đường Ng thuộc tổ 5, khu phố 1, phường B, thành phố B thì bị Công an phường B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ trong túi áo của H 02 gói ma túy, thu giữ trong túi áo của L 01 gói ma túy. Lúc này, H mới biết L cũng cất giấu ma túy trong người.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phan Chí H khai nhận hành vi phạm tội như trên, còn Nguyễn Văn L bị xử lý trong một vụ án khác.

- Tại Bản án số 312/2019/HS-ST ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Chí H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 02/01/2019 đến ngày 10/01/2019.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 29/7/2019, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng như kháng cáo của bị cáo đã nêu nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phan Chí H làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phan Chí H:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, thể hiện vào khoảng 00 giờ 50 phút ngày 02/01/2019, tại đường Ng thuộc tổ 5, khu phố 1, phường B, thành phố B, Nguyễn Phan Chí H có hành vi tàng trữ trái phép 0,4325 gam Methamphetamine, thì bị bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm lây lan các bệnh hiểm nghèo và làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ có tại hồ sơ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo 02 năm tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không cung cấp được tình tiết nào nói để Hội đồng xét xử xem xét. Do vậy Hội đồng xét xử y án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 312/2019/HS-ST ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phan Chí H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 02/01/2019 đến ngày 10/01/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phan Chí H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương